

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16/3/2023

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Ngọc Sử.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:

Bà Lại Thị Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 183/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1982

Địa chỉ: Bản M, thị trấn huyện T, tỉnh Lai Châu.

* *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn L, xã Th, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(*Tại phiên tòa có mặt chị H; Anh G có đơn xin xét xử vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn xin ly hôn ngày 18/7/2022; Bản tự khai ngày 08/11/2022 và Biên bản hòa giải các ngày 28/11/2022 anh Nguyễn Văn G nguyên đơn trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị Hoàng Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 24/11/2003 tại UBND xã Th, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 4-5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói

chung, tính tình không hợp. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2008. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin ly hôn chị Hoàng Thị H.

* *Về con chung*: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 06/10/2004. Hiện con chung đã trên 18 tuổi nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về tài sản và nợ*: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Tại Bản tự khai ngày 08/11/2022; Biên bản hòa giải các ngày 28/11/2022 chị Hoàng Thị H bị đơn trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Chị và anh Nguyễn Văn G tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 24/11/2003 tại UBND xã Th, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì có xảy ra va chạm do anh G đi uống rượu về nhà đập phá rồi bỏ đi. Khi con chung lên cấp 2 thì anh G có về chu cấp cho con và vợ chồng vẫn nói chuyện bình thường. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2009. Nay anh G xin ly hôn, chị không đồng ý ly hôn vì con chung cần có bố để cháu không bị ảnh hưởng đến tâm lý và học tập.

* *Về con chung*: Chị và anh G có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 06/10/2004. Hiện con chung đã trên 18 tuổi nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về tài sản và nợ*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, của thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX:

+ Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa chị H có ý kiến chị đồng ý ly hôn khi anh G bồi thường tuổi thanh xuân và xem xét việc anh G đã có vợ con ở huyện T, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không quy định về bồi thường tuổi thanh xuân nên không có căn cứ xem xét. Việc anh G có vợ con chị Huệ không có căn cứ pháp lý chứng minh chỉ là lời khai, trường hợp chị H có đủ căn cứ chị có thể làm đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án chị H không đưa ra giải pháp nào để vợ chồng đoàn tụ, vợ chồng đã ly thân đã trên 10 năm không có mối ràng buộc gì về tình cảm, kinh tế nên xác định mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy đề nghị HĐXX xử chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn G, xử cho anh G được ly hôn chị Hoàng Thị H.

+ Về con chung: Anh G, chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 06/10/2004 hiện đã trên 18 tuổi nên anh G, chị H không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- + Về tài sản và nợ: Anh G, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- + Về án phí: Anh G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại lời khai và các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Bị đơn có địa chỉ tại xã Th, huyện Đông Hưng, quá trình giải quyết vụ án bị đơn không thay đổi nơi cư trú, vì vậy căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa ngày 16/3/2023, anh Nguyễn Văn G có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt anh G.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh G và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 24/11/2003 tại UBND xã Th, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 4-5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hợp. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2008. Nay anh G xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh G xin ly hôn, chị H xin đoàn tụ gia đình.

[2.1] Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 20/12/2022 UBND xã Th cung cấp như sau: Anh G và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 24/11/2003 tại UBND xã Th, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Trong cuộc sống anh G, chị H có xảy ra mâu thuẫn cụ thể địa phương không nắm được, anh G và chị H đã sống ly thân đã lâu, anh G ít về xã Th. Nay anh G xin ly hôn chị H đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ gia đình, trường hợp anh G vẫn cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh G, chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 06/10/2004 hiện đã trên 18 tuổi.

[2.2] Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải mục đích để phân tích, khuyên giải cho anh G, chị H bỏ qua mâu thuẫn để vợ chồng trở về đoàn tụ gia đình cùng nhau làm ăn phát triển ổn định kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững. Chị H có nguyện vọng xin đoàn tụ gia đình, tuy nhiên chị H không đưa ra giải pháp nào để vợ chồng trở về đoàn tụ, vợ chồng đã sống ly thân 14 năm không

có mối ràng buộc về tình cảm và kinh tế nên việc chị H xin đoàn tụ là không thành. Tại phiên tòa chị H có ý kiến chị chỉ đồng ý ly hôn khi anh G bồi thường tuổi thanh xuân và xem xét việc anh G đã có vợ con ở huyện T, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không quy định về bồi thường tuổi thanh xuân nên không có căn cứ xem xét. Chị H có ý kiến anh G có vợ con ở huyện T, tỉnh Lai Châu nhưng chị H không có căn cứ pháp lý chứng minh mà chỉ là lời khai nên không có căn cứ xem xét. HĐXX thấy rằng giữa chị H, anh G không còn tình cảm, anh giang vẫn cương quyết xin ly hôn nên xác định quan hệ hôn nhân giữa anh G, chị H không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh G xin được ly hôn với chị H cần được chấp nhận theo yêu cầu của anh Giang là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tại phiên tòa.

[3] Về con chung: Anh Giang, chị Huệ có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 06/10/2004 hiện đã trên 18 tuổi nên anh G, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản: Anh G, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Anh G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn G được ly hôn chị Hoàng Thị H.

2. Về con chung: Anh G, chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 06/10/2004 đã trên 18 tuổi nên anh Giang, chị Huệ không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản và nợ: Anh G, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh G phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng anh G đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0003026 ngày 08/11/2022** thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/3/2023); Anh Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã Thăng Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN
Đã ký**

Hoàng Văn Thành